

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 08/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lành Văn Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dòn
2. Ông Nguyễn Quang Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đăng Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS, ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Vương Văn M, sinh ngày 05/10/1989 tại xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn Hồ Vất, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vương Văn M 1 (đã chết) và con bà Hoàng Thị T , sinh năm 1968; vợ: Lèo Thị H , sinh năm 1989; con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không có; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 18/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng và phạt bổ sung 3.000.000đ về tội đánh bạc tại bản án số: 67/2015/HSST; ngày 18/5/2017 đã chấp hành xong thời gian thử thách, hiện chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; nhân thân: Xấu; bị áp dụng tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 29/01/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan::

1. Anh Vi Văn V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

2. Anh Lý Văn T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

3. Anh Lạc Văn Q, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

4. Anh Chu Ngọc Đ, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

5. Anh Triệu Văn V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Vương Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/01/2018 tại nhà Triệu Văn V thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang một nhóm đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền mặt. Bắt giữ bốn đối tượng gồm: Vương Văn M, Lạc Văn Q, Vi Văn V, Lý Văn T. Thu tại nơi đánh bạc 01 chiếu cói có kích thước 1,9m x 1,6m; 39 quân bài tú lơ khơ; kiểm tra và thu giữ trên những người bị bắt tổng số tiền 1.970.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đã cũ có số Imei 41294 của Vi Văn V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ có số seri 6738/4 của Lý Văn T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được:

Khoảng 21 giờ ngày 29/01/2018, Vương Văn M, Lý Văn T và một số người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ đang ngồi uống nước tại sân nhà Triệu Văn V thì Lý Văn T rủ M và mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh liêng. Tình đi đến góc thềm nhà Triệu Văn V lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu cói mang lên khu vực hiên tây của nhà V chải chiếu ra cùng đánh bạc với M và một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Được khoảng 20 phút sau thì người đàn ông này không đánh bạc nữa, sau đó có Vi Văn V, Lạc Văn Q, Chu Ngọc Đ đến cùng tham gia đánh bạc với Vương Văn M và Lý Văn T, đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang. Phát hiện có Công an, Lạc Văn Q đã cầm bộ bài tú lơ khơ ném lên mái ngói nhà Triệu Văn V còn Chu Ngọc Đ cầm theo số tiền 150.000 đồng, gồm 100.000 là tiền đang vào nước và 50.000 đồng tiền đánh bạc của Đức bỏ chạy thoát.

Hình thức đánh bạc như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người đánh bạc 03 quân bài; trước khi chia bài thì mỗi người cùng nhau bỏ ra giữa chiếu bạc 10.000đ gọi là tiền “nước”. Sau khi cầm bài lên người đánh bạc có thể lựa chọn “tố” hoặc “bỏ”, “tố” tức là đặt cược thêm tiền ra giữa chiếu bạc nhưng tối đa không quá 100.000 đồng, “bỏ” tức là không đặt cược thêm tiền ra giữa chiếu bạc không đánh ván bạc đó nữa và úp bài. Quyền “tố” đầu tiên thuộc về người chia bài, sau đó lần lượt từ trái qua phải mọi người có quyền “tố” tức là đặt cược thêm ra một số tiền bằng hoặc nhiều hơn số tiền mà người trước mình đã “tố”. Ván bài sẽ kết thúc khi có người “tố” số tiền nhiều nhất mà không ai “theo”, lúc này người

“tố” nhiều tiền nhất sẽ thắng mà không cần mở bài để xem kết quả; trong trường hợp có từ 02 người trở lên có số tiền “tố” bằng nhau thì những người tố cùng mở bài, bài ai cao hơn sẽ thắng. Phương pháp xác định kết quả trong trường hợp này như sau, bộ bài tú lơ khơ gồm các quân từ thấp đến cao lần lượt là 2 đến 10 và các quân J, Q, K, A; mỗi quân gồm 4 chất có thứ tự các chất từ thấp đến cao lần lượt là bích, nhép, rô, cơ. Kết quả từng ván bài lần lượt từ cao đến thấp là sấp, liêng, tranh ảnh và tính điểm. “Sấp” là trường hợp có 3 quân bài cùng số hoặc cùng chữ, sấp cao nhất là 3 quân A lần lượt đến sấp thấp nhất là 3 quân 2. “Liêng” là trường hợp có 03 quân bài liên tiếp nhau không phụ thuộc vào chất, liêng cao nhất là Q K A lần lượt đến liêng thấp nhất là A 2 3, K A 2 không được tính là liêng. “Tranh ảnh” là trường hợp có 3 quân bài đều nằm trong các quân J, Q, K nhưng không thể tạo thành sấp hoặc liêng. Tính điểm là cộng điểm các quân bài lại nhưng chỉ lấy hàng đơn vị, các quân 10, J, Q, K được tính là 0 điểm, A tính là 1 điểm, các quân từ 2 đến 9 thì có số điểm tương ứng, bài ai nhiều điểm hơn sẽ thắng. Trường hợp cùng là sấp, liêng, tranh ảnh hoặc cùng số điểm bằng nhau thì bài ai có chất cao hơn sẽ thắng. Người thắng thu được toàn bộ số tiền vào nước và tiền “tố” của những người đánh bạc, người thua sẽ mất toàn bộ số tiền vào nước và tiền đã “tố”. Người thắng sẽ là người chia bài của ván tiếp theo.

Đối với các vật chứng đã thu giữ đã làm rõ liên quan đến việc phạm tội gồm: Số tiền thu trên người các đối tượng đánh bạc 1.970.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc; 39 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói là công cụ M và các đối tượng sử dụng đánh bạc.

Các tài sản, đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đã cũ có số Imei 41294 của Vi Văn V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ có số seri 6738/4 của Lý Văn T sử dụng để liên lạc hàng ngày.

Hiện các vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Đối với 13 quân bài trong bộ bài tú lơ khơ 52 quân được các đối tượng sử dụng để đánh bạc do Lạc Văn Q đã ném lên mái nhà Triệu Văn V; số tiền 150.000đ là tiền dùng để đánh bạc Chu Ngọc Đ cầm làm rơi tại khu vực nhà Triệu Văn V khi bỏ chạy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tổng số tiền Vương Văn M và đối tượng khác sử dụng đánh bạc đã làm rõ là 2.120.000 đồng, trong đó 1.970.000đ thu giữ khi bị bắt, 150.000đ Chu Ngọc Đ làm rơi khi bỏ chạy. Tuy nhiên, Vương Văn M đã có một tiền án về tội đánh bạc, tại bản án số 67/2015/HSST ngày 18/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, phạt bổ sung 3.000.000 đồng; ngày 18/5/2017 đã chấp hành xong thời gian thử thách, hiện chưa chấp hành hình phạt bổ sung lại tiếp tục phạm tội.

Đối với Lạc Văn Q, Vi Văn V, Lý Văn T, Chu Ngọc Đ bản thân đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc theo quy định các Điều

321, 322 Bộ luật Hình sự, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc đã làm rõ là 2.120.000đ nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự. Ngày 09/3/2018 Công an huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lạc Văn Q, Vi Văn V, Lý Văn T, Chu Ngọc Đ.

Đối với Triệu Văn V là chủ nhà nơi Vương Văn M và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc, tuy nhiên bản thân Triệu Văn V do say rượu không biết việc đánh bạc trên nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với người đàn ông tham gia đánh bạc cùng Vương Văn M và Lý Văn T, M và Tinh không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vương Văn M giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS ngày 06/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng để xét xử bị cáo Vương Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố, sau khi phân tích, đánh giá các căn cứ buộc tội và đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vương Văn M từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tổng hợp hình phạt của bản án số: 67/2015/HSST ngày 18/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phạt bổ sung bị cáo Vương Văn M 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền đã sử dụng đánh bạc là 1.970.000đ.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào đánh bạc của anh Chu Ngọc Đ là 150.000đ.

Tịch thu tiêu hủy những tài sản đồ vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng: 39 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếc chiếu cói kích thước 1,9m x 1,6m.

Trả lại những tài sản không liên quan đến việc phạm tội: Trả cho anh Vi Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI 41294; anh Lý Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 6738/4.

Tại phần tranh luận: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến tranh luận gì, bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, cũng như về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1] Tại phiên tòa hôm nay lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Vương Văn M phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người có quyền lợi liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phạm tội. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vương Văn M phạm tội "*Đánh Bạc*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vương Văn M về tội "*Đánh Bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi đó đang là một trong những tệ nạn bị xã hội lên án, cần phải bài trừ, đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên đã tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng và hơn hết là vì mục đích háms lợi nên bị cáo phải chịu một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì cũng phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Hành vi đánh bạc của bị cáo là bột phát, không có sự bàn bạc, tổ chức, số tiền đánh bạc không lớn. Truy nhiên, bị cáo Vương Văn M đã có 01 tiền án, ngày 18/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, phạt bổ sung 3.000.000đ về tội đánh bạc tại bản án số: 67/2015/HSST, ngày 18/5/2017 đã chấp hành xong thời gian thử thách, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung lại tiếp tục phạm tội.

Như vậy hành vi của bị cáo Vương Văn M đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự; về tiền án: Có 01 tiền án, ngày 18/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng và phạt bổ sung 3.000.000đ về tội đánh bạc tại bản án số: 61/2017/HSST. Do vậy, bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án, tuy nhiên hành vi của bị cáo đã được áp dụng là tình tiết định tội nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vương Văn M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[9] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào về hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người biết ăn năn hối cải để sửa chữa sai lầm.

[10] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tính chất , mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện , về tội danh và áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Từ những phân tích nêu trên nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và tổng hợp hình phạt bổ sung của bản án số: 67/2015/HSST, ngày 18/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng để bị cáo phải chấp hành.

[12] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13] Vật chứng vụ án, xét thấy:

[14] Cần tịch thu sung công quy Nhà nước số tiền liên quan đến việc phạm tội là: 1.970.000đ thu trên chiếu bạc.

[15] Cần truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào đánh bạc của anh Chu Ngọc Đ là 150.000đ.

[16] Cần tịch thu tiêu hủy những tài sản đồ vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng gồm: 39 quân bài tú lơ khơ; và 01 chiếc chiếu cói kích thước 1,9m x 1,6m mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[17] Trả lại những tài sản không liên quan đến việc phạm tội: Trả cho anh Vi Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI 41294; anh Lý Văn T

01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 6738/4 điện thoại đã qua sử dụng.

[18] Về án phí: Bị cáo Vương Văn M bị kết án phạm tội đánh bạc nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

[19] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vương Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn M 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày 29/01/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tổng hợp hình phạt bản án số: 67/2015/HSST ngày 18/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phạt bổ sung bị cáo Vương Văn M 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quy Nhà nước số tiền 1.970.000đ (Một triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng);

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào đánh bạc của anh Chu Ngọc Đ là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 39 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếc chiếu cói kích thước 1,9m x 1,6m.

- Trả lại cho anh Vi Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI 41294 đã qua sử dụng; anh Lý Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 6738/4 đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2018 và ủy nhiệm chỉ chuyển khoản, chuyển tiền điện tự lập ngày 09/4/2018).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vương Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lành Văn Huế